

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2020/DS-ST

Ngày: 12 - 8 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 756/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 121/2020/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1962

Địa chỉ: 10A Khu phố 3, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Công C (có mặt)

Địa chỉ: 64/18 đường L, phường 14, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: 56/6F ấp M, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 19/5/2020, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/7/2019 bà Nguyễn Thị H có mượn của bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, trong giấy mượn tiền thì không ghi khi nào trả, hai bên thỏa thuận góp mỗi ngày 5.000.000 đồng, khi nào trả hết số tiền 60.000.000 đồng thì sẽ hủy giấy mượn tiền. Do bà H là chỗ quen biết nên bà A cho mượn tiền không tính lãi suất, bà H có hứa khi trả hết số tiền 60.000.000 đồng sẽ gửi cho bà A thêm một số tiền cho vui. Nhưng từ khi bà H nhận tiền xong, bà H không trả cho bà A số tiền nào hết, bà A có đề nghị bà H trả tiền nhiều lần nhưng bà H cố tình né tránh, không trả tiền, do bà H vi phạm nghĩa vụ trả

tiền nên bà A khởi kiện yêu cầu bà H trả lại cho bà Anh số tiền 60.000.000 đồng. Do chỉ có bà H mượn tiền nên bà A chỉ yêu cầu bà H trả tiền, bà A không yêu cầu tính lãi suất.

Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Nguyễn Thị H vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Thị Kim A và bà Nguyễn Thị H là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn trong vụ án hiện cư trú tại huyện Hóc Môn, căn cứ vào khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn.

[2] Đại diện ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu bà H có trách nhiệm trả cho bà A số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Hội đồng xét xử xét thấy, ngày 20/7/2019 bà H có vay của bà A số tiền 60.000.000 đồng, hai bên có ký giấy mượn tiền, bà H trả góp hàng ngày cho bà A, cho đến khi trả hết số tiền sẽ hủy giấy mượn tiền. Từ ngày vay đến nay, bà H chưa trả cho bà A số tiền nào, như vậy bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với bà A. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bà H có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 60.000.000 đồng tiền gốc là có cơ sở chấp nhận. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị H, bà H biết được bà A đang khởi kiện yêu cầu bà trả nợ, nhưng bà H vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà H đã từ bỏ quyền chứng minh về việc trả nợ cho nguyên đơn.

Do đó, căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim A số tiền tạm ứng án phí là 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu số 0074139 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND H. Hóc Môn;
- Chi cục THADS H. Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Phụng